TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 26 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 20/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Xóm Khạ, xã Đa Phúc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm Khạ, xã Đa Phúc, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trương Thị N và anh Bùi Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị N và anh Bùi Văn Đ.

b. Về con chung: Giao cháu Bùi Thái H, sinh ngày 19/9/2011 cho chị Trương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục và chị Trương Thị N chưa yêu cầu anh Bùi Văn Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn Đ chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Không có

d. Về án phí: Chị Trương Thị N thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006076 ngày 24/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Chị Trương Thị N còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Đa Phúc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Văn Cương